

Số: 1014 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng
ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 26/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về dịch vụ việc làm; số 113/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ; số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021; số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số 765/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 15/2011/TT-BNV ngày 11/11/2011 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ trên nền giấy; số 08/2012/TT-BNV ngày 26/11/2012 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một phòng lưu trữ và phục vụ đọc giả tại phòng đọc; số 12/2014/TT-BNV ngày 28/10/2014 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công; số 08/2023/TT-BNV ngày 31/5/2023 quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại các Văn bản: số 05/TTr-SNV ngày 05/3/2026;

số 1824/SNV-VP ngày 03/4/2026 (sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của Sở Tài chính tại các Văn bản: số 800/STC-QLN ngày 08/2/2026, số 2049/STC-QLN ngày 03/4/2026; Sở Tư pháp tại Văn bản số 643/STP-XDPL ngày 31/3/2026 và các cơ quan, đơn vị có liên quan); ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh qua Phiếu biểu quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (chi tiết tại Phụ lục đính kèm theo).

Điều 2. Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục phù hợp với quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Mục I, III, IV, VII của Phụ lục Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX₂.

[Chữ ký]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Nguyệt

DANH MỤC
DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
THUỘC LĨNH VỰC NỘI VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Ghi chú
I	Nhóm dịch vụ chăm sóc người có công	
1	Dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công	
2	Dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công	
II	Nhóm dịch vụ về việc làm	
1	Dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp cho người lao động	
2	Dịch vụ thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động	Bao gồm: thu thập, cung cấp thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động, kết nối thị trường lao động
3	Dịch vụ cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động, trừ đối tượng thuộc bảo hiểm thất nghiệp chi trả	
4	Dịch vụ tổ chức và vận hành hệ thống sàn giao dịch việc làm đa nền tảng	
III	Nhóm dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho lao động	
1	Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho lao động	Bao gồm: đào tạo nâng cao tay nghề, trình độ ngoại ngữ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
IV	Nhóm dịch vụ trợ giúp xã hội	
1	Dịch vụ chăm sóc đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp	Bao gồm: sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp thực phẩm, thức ăn; cung cấp quần áo và các vật dụng sinh hoạt thiết yếu; hỗ trợ tâm lý; trị liệu; phục hồi thể chất; các dịch vụ cần thiết khác

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Ghi chú
2	Dịch vụ chăm sóc dài hạn cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bao gồm: sàng lọc và tiếp nhận đối tượng; đánh giá nhu cầu chăm sóc trung hạn hoặc dài hạn; kiểm tra và chăm sóc sức khỏe ban đầu; xây dựng kế hoạch chăm sóc; tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc; cung cấp chỗ ở, thức ăn, quần áo và các vật dụng thiết yếu phục vụ sinh hoạt; quản lý đối tượng; xác minh, tiếp xúc với gia đình của đối tượng; hỗ trợ đối tượng trở về gia đình, cộng đồng; vật lý trị liệu; lao động trị liệu; trị liệu tâm lý; phục hồi chức năng; tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; chăm sóc y tế; tư vấn, trợ giúp đối tượng trở về gia đình, cộng đồng
3	Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc bán trú cho đối tượng theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ	- Dịch vụ công tác xã hội: dịch vụ tư vấn, tham vấn; trị liệu; phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; trợ giúp pháp lý; hòa giải; vận động nguồn lực; kết nối; chuyên tuyến; phòng ngừa, ngăn chặn đối tượng bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh khó khăn khác; hoạt động can thiệp; hỗ trợ đối tượng hòa nhập cộng đồng; quản lý đối tượng; giáo dục xã hội và nâng cao năng lực; phát triển cộng đồng; tư vấn, truyền thông. - Dịch vụ chăm sóc bán trú: đối tượng người đủ 16 tuổi trở lên có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt, được chăm sóc trong ngày, thời gian còn lại vẫn sinh sống cùng gia đình hoặc tại cộng đồng. Gồm: chăm sóc sức khỏe; phục hồi thể chất; kỹ năng sinh hoạt hàng ngày; tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; phục hồi chức năng; trị liệu tâm lý; vật lý trị liệu.
4	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng dài hạn cho đối tượng tự nguyện đóng góp kinh phí hoặc có người thân, người nhận bảo trợ đóng góp kinh phí	
5	Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc bán trú cho đối tượng tự nguyện	

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Ghi chú
V	Nhóm dịch vụ huấn luyện an toàn - vệ sinh lao động	
1	Dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	
VI	Nhóm dịch vụ công thiết yếu về lưu trữ	
1	Dịch vụ chỉnh lý tài liệu giấy	
2	Dịch vụ thu thập tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh	
3	Dịch vụ vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy	
4	Dịch vụ bồi nền tài liệu lưu trữ	
5	Dịch vụ tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ	
6	Dịch vụ sử dụng tài liệu tại phòng đọc phục vụ nhiệm vụ chính trị	
7	Dịch vụ biên soạn, xuất bản ấn phẩm lưu trữ phục vụ nhiệm vụ chính trị	
VII	Nhóm dịch vụ công cơ bản về lưu trữ	
1	Dịch vụ sử dụng tài liệu tại phòng đọc phục vụ nhu cầu xã hội	
2	Dịch vụ biên soạn, xuất bản ấn phẩm lưu trữ phục vụ nhu cầu xã hội	